Thói quen tiêu dung đồ uống của sinh viên năm 2025

Mục lục

[**1.** **Giới thiệu** 1](#_Toc210311895)

[**2.** **Mục tiêu khảo sát** 1](#_Toc210311896)

[**3.** **Phương pháp khảo thí** 2](#_Toc210311897)

[**4.** **Kết quả khảo sát** 2](#_Toc210311898)

# **Giới thiệu**

Trong đời sống hiện nay , các loại đồ uốn như trà sữa , cà phê , nước ngọt hay nước lọc đã trở thành một phần quen thuộc của sinh viên. Không chỉ đơn thuần đáp ứng nhu cầu giải khát , việc tiêu dùng đồ uống cong phản ánh thói quen sinh hoạt , xu hướng xã hội và tác động trực tiếp đến sức khỏe cũng như tài chính cá nhân . Xuất phát từ thực tế này, nhóm khảo sát đã tiến hành nghiên cứu nhằm tìm hiểu rõ hơn về thói quen tiêu dùng đồ uống của sinh viên , từ đó rút ra những kết luận và kiến nghị phù hợp

# **Mục tiêu khảo sát**

Khảo sát được thực hiện với ba mục tiêu chính :

* Xác định loại đồ uống được sinh viên ưu chuộng nhất hiện nay
* Phân tích tấn suất sử dụng và mức chi tiêu trung bình cho đồ uống
* Đưa ra nhận định và kiến nghị để xây dựng thói quen tiêu dùng lành mạnh , cân bằng hơn

# **Phương pháp khảo thí**

Cuộc khảo sát được triển khai trong tháng 9/2025 , **với 120 sinh viên** từ các lớp KS24 tham gia. Phiếu hỏi được thiết kế trên Google Forms, tập trung vào các thông tin : loại đồ uống yêu thích , số lần sử dụng mỗi tuần , mức chi tiêu hàng tháng và lý do lựa chọn . Dữ liệu được tổng hợp và phần tích bằng Google Sheets, sau đó sử dụng Word và PowerPoint để báo cáo kết quả

# **Kết quả khảo sát**

* 1. Loại đồ uống được ưa chuộng

Kết quả cho thấy sinh viên ưu tiên trà sữa và cà phê nhiều hơn so với các loại đồ uống khác .

Bảng dưới đây thể hiện rõ tỷ lệ lựa chọn :

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại đồ uống** | **Tỷ lệ lựu chọn (%)** |
| Trả sữa | 40% |
| Cà phê | 30% |
| Nước ngọt | 15% |
| Nước lọc | 15% |

**- Sơ đồ minh họa :**

**4.2 Tần suất và chi tiêu**

Đồ uống yêu thích :

Trà sữa

Cà phê

Nước ngọt

Trung bình, sinh viên uống trà sữa và cà phê khoảng **3-4 lần/tuần** . Nước lọc tuy được sử dụng hằng ngày nhưng ít được coi là “ưu thích”. Mức chi tiêu trung bình cho đồ uống là **350.000 VNĐ/tháng**, trong đó :

* Nhóm trà sữa : 400.000 VNĐ/tháng
* Nhóm cà phê : 300.00 VNĐ/tháng
* Nhóm nước ngọt **: 250.000** VNĐ/tháng
* Nhóm nước lọc : 50.000 VNĐ/tháng

1. **Phân tích**

Qua số liệu, có thể thấy sinh viên thường chọn đồ uống theo xu hướng và nhu cầu ngắn hạn . Trà sữa trở thành lựa chọn phố biến khi đi chơi , hẹn hò bạn vè . Cà phê lại gắn liền với nhu cầu học gập , làm việc ,và tỉnh táo . Tuy nhiên , sự ưu chuộng trả sữa và nước ngọt cũng kéo theo một số vấn đề ;

* **Sức khỏe** : Hàm lượng đường cao dễ gây tăng cân , mệt mỏi và ảnh hưởng tim mạch.
* **Tài chính:** Chi tiêu cho đồ uống chiếm khoảng 15-20% tổng chi tiêu hàng tháng của sinh viên , con số đáng cân nhắc
* **Lối sống :** Việc “nghiện”trả sữa , cà phê phản ánh xu hướng phụ thuộc đồ uống để giải trí hoặc duy trì sự tỉnh táo.

Trong khi đó , nước lọc – loại đồ uống lành mạnh và tiết kiệm nhất – lại chưa được sinh viên coi trọng đúng mực.

1. **Kiến nghị**

Để xây dựng một thói quen tiêu dùng cân bằng hơn , báo cáo đưa ra một số kiến nghị **:**

* Sinh viên nên giảm bớt lượng trả sữa và nước ngọt , thay thế bằng **nước lọc hoặc nước trái cây ít đường**
* Nhà trường có thể tổ chức các chương trình truyền thông , tuyên truyền **dinh dưỡng và sức khỏe**
* Các cửa hàng đồ uống cần mở rộng sản phẩm với những lựa chọn  **lành mạnh và ít đường,** đáp ứng nhu cầu mới của sinh viên

1. **Kết luận**

Báo cáo đã cho thấy xư hướng tiêu dùng đồ uống của sinh viên hiện nay thiên vè trà sữa và cà phê , với tần suất sử dụng cao và chi tiêu đáng kể .Đây là một thực tế phố biến nhưng cũng tiềm ẩn nhiều hệ lụy . Nước lọc tuy ít được lựa chọn nhưng lại mang giá trị lâu dài cả về sức khỏe lẫn chi phí . Do đó , việc thay đổi thói quen , cân bằng giữa sở thích và lợi ích sức khỏe là điều cần thiết để sinh viên hướng đến một lối sống khoa học và bền vững hơn